

Số: /SVHTT-QLVH
V/v đăng tải danh sách cá nhân đề nghị
xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân
dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực
di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn
tỉnh Kiên Giang lần thứ Tư - năm 2025
để lấy kiến Nhân dân.

Kiên Giang, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông.

Căn cứ Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể;

Căn cứ Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư;

Thực hiện Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 30/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Kiên Giang lần thứ Tư - năm 2025; Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 26/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc điều chỉnh nội dung Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 30/8/2024 xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Kiên Giang lần thứ Tư - năm 2025.

Để có đủ cơ sở trình Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Kiên Giang lần thứ Tư - năm 2025 đúng theo quy trình, thủ tục quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 14 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ, Sở Văn hóa và Thể thao đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ đăng tải danh sách, hồ sơ các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Kiên Giang lần thứ Tư - năm 2025 trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy kiến Nhân dân.

- Thời gian đăng tải danh sách 15 ngày: Từ ngày **06/02/2025** đến ngày **20/02/2025**.

(Gửi kèm danh sách và Tờ khai đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” của các cá nhân).

Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp, hỗ trợ thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở VH TT;
- Lưu VT, QLVH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Sáu

DANH SÁCH 1

**Nghệ nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực
di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Kiên Giang lần thứ Tư - năm 2025**

(Kèm theo Công văn số /SVHTT-QLVH ngày .../.../2025
của Sở Văn hóa và Thể thao)

T	Họ và tên nghệ nhân	Năm sinh	Địa chỉ	Thời gian thực hành di sản	Năm tặng danh hiệu Nghệ nhân Ưu tú	Loại hình DSVH phi vật thể đang nắm giữ
1	NNƯT Nguyễn Hoàng Vũ (Hoàng Vũ)	1958	H17 Nguyễn Thị Minh Khai, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	29 năm	Năm 2019 (Quyết định số 355/QĐ- CTN ngày 08/3/2019 của Chủ tịch nước).	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ

Tổng cộng có 01 nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực đờn ca tài tử thuộc nghệ thuật trình diễn dân gian đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Kiên Giang lần thứ Tư - năm 2025.

DANH SÁCH 2

Nghệ nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Kiên Giang lần thứ Tư - năm 2025

*(Kèm theo Công văn số /SVHTT-QLVH ngày .../.../2025
của Sở Văn hóa và Thể thao)*

TT	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ	Số năm tham gia thực hành di sản VHPVT	Loại hình DSVH phi vật thể đang nắm giữ
		Nam	Nữ			
1	Danh Hòa Đồng	1976		Bt7-C36, đường Trần Bạch Đằng, phường An Hoà, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	28 năm	Tri thức dân gian: Mỹ thuật dân gian (Nghệ nhân văn hóa Khmer)
2	Nguyễn Thị Lan (Thu Lan)		1965	Khu phố 4, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	24 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
3	Trần Thanh Hùng (Hoàng Dũng)	1966		10/15A, Mai Thị Hồng Hạnh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	40 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
4	Võ Trường Đẩu (Trường Đẩu)	1955		Số 114 đường Nguyễn Hùng Sơn, Khu phố 1, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	18 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
5	Lê Thị Nhiều (Hoài Thu)		1967	Số 1, đường Lý Tự Trọng, phường Vĩnh Thanh Vân, Thành Phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	29 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
6	Huỳnh Văn Đặng (Ba Đặng)	1979		Tổ 3A, Khu phố Vĩnh Phát, Phường Vĩnh Hiệp, Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	25 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
7	Nguyễn Thanh Giờ (Thanh Giờ)	1953		Tổ 6 ấp Vàm Biển, xã Linh Huỳnh, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	44 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
8	Trần Hoàng Giang (Hoàng Giang)	1973		Số 385/16, tổ 14, ấp số 8, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	29 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
9	Lê Hồng Phước	1970		Ấp Minh Phong, xã	24 năm	Nghệ thuật

				Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.		trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
10	Nguyễn Minh Thông (Hạnh Nguyễn)	1969		ấp Hòa Thuận II, xã Mong Thọ A, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	33 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
11	Trần Văn Khải (Quốc Khải)	1961		Số 02, tổ 8, đường Đông Hồ nổi dài, khu phố 3, phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang	15 năm, lẻ 02 tháng	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
12	Phan Thị Phượng (Kim Phượng)		1977	Số nhà 324, Tổ 13, ấp Hòa Thành, xã Vĩnh Bình Nam, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	34 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
13	Lê Minh Thới (Minh Thới)			Áp Kênh 6, xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.	41 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
14	Phạm Văn Tuấn (Tuấn Kiệt)	1968		Áp Xẻo Đồi, xã Nam Thái A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.	40 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
15	Trần Văn Bé (Hoàng Bé)	1967		Tổ 9 ấp 7 Biển, xã Nam Thái A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.	27 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
16	Từ Văn Quảng (Út Quảng)	1946		Tổ 9, ấp 7 Xẻo Đồi, xã Nam Thái A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.	54 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
17	Huỳnh Văn Việt (Thanh Việt, Út Việt)	1969		Áp 5 Biển B, xã Nam Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.	40 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
18	Trần Minh Đương (Minh Đương)	1953		Áp 6 Đình, xã Nam Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.	48 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
19	Nguyễn Hữu Thạnh (Sáu Thạnh)	1956		Số nhà 50, tổ 8, ấp 5 Biển B, xã Nam Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang	50 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
20	Nguyễn Trí Nhân (Hoàng Nhân, Nhân Nguyễn)	1969		Khu phố 3, thị trấn Thứ 11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.	35 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
21	Trương Văn Nhữn (Minh Nhữn)	1966		Khu phố 2, thị trấn Thứ 11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	28 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca

						tài tử Nam bộ
22	Võ Văn Sinh (Nhất Sinh)	1962		Áp Xẻo Nhàu A, xã Tân Thạnh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	24 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
23	Lê Văn Mạnh (Lê Mạnh)	1963		Áp Kim Quy, xã Vân Khánh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	34 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian: Đờn ca tài tử Nam bộ
24	Danh Trung Hiếu (Hai Thuôi)	1944		Áp Nguyễn Tấn Thêm, xã Bàn Tân Định, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	64 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian (sử dụng nhạc cụ truyền thống dân tộc Khmer: dàn nhạc ngũ âm).
25	Danh Thơ (Út - Đara)	1969		Tổ 22, ấp Linh Huỳnh, xã Linh Huỳnh, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	18 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian (sử dụng nhạc cụ truyền thống dân tộc Khmer, ca múa truyền thống Khmer).
26	Triệu Rết (Sa Rết)	1963		Áp Minh Hưng, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	30 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian (sử dụng nhạc cụ truyền thống dân tộc Khmer, ca múa truyền thống Khmer).
27	Lê Thanh Lâm (Thanh Lâm)	1971		Áp Kinh Xuôi, xã Ngọc Thành, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	25 năm	Nghệ thuật trình diễn dân gian

Tổng cộng có 27 nghệ nhân (01 nghệ nhân Mỹ thuật dân gian (Nghệ nhân hoa văn Khmer) thuộc loại hình tri thức dân gian; 01 hồ sơ nghệ nhân sử dụng nhạc cụ truyền thống dân tộc Khmer: dàn nhạc ngũ âm thuộc loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian; 02 hồ sơ nghệ nhân sử dụng nhạc cụ, ca múa truyền thống dân tộc Khmer: dàn nhạc ngũ âm thuộc loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian và 23 nghệ nhân trong lĩnh vực Đờn ca tài tử thuộc loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian) đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Kiên Giang lần thứ Tư - năm 2025.